

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2022/QĐST-DS

C, ngày 07 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ Điều 584, 585, 591, 593 Bộ luật dân sự; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 3 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ điều 12; điểm b khoản 1, khoản 3 điều 24; khoản 7, khoản 9 điều 26; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 27/2021/TLST-DS, ngày 05 tháng 10 năm 2021, về việc “Yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm”

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H – Sinh năm: 1963

Địa chỉ: Thôn Đông M, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà H: bà Vũ Thị Nh – Luật sư Công ty Luật Phúc M, chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Thôn Đông M, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn:

1. Anh Cao Văn H - sinh năm 1985

Trú tại: Thôn Quý T, xã CQ, huyện C, Thanh Hóa – có mặt

2. Anh Phạm Đại N – Sinh năm: 1989

Trú tại: TDP P, Thị trấn PS, huyện C, Thanh Hóa.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Vũ Đình Ch – sinh năm: 1960

Địa chỉ: Thôn Đông M, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Phạm Thị Bích H – Sinh năm: 1988

Địa chỉ: Thôn Đông M, xã V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo ủy quyền cho ông Ch: Chị Trịnh Thị Th. Địa chỉ: Khu phố Cao M, Thị trấn V, huyện L, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nh, anh N, chị Th, chị H, anh H thống nhất như sau: Anh N có trách nhiệm bồi thường tiền mai táng phí, bồi thường tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng nuôi con cho gia đình bà Trần Thị H số tiền là 130.000.000đ (một trăm ba mươi triệu đồng). Được trừ đi 50.000.000đ đã hỗ trợ mai táng phí theo biên bản thỏa thuận ngày 20/4/2021. Anh N còn phải bồi thường tiếp cho gia đình bà Trần Thị H số tiền 80.000.000đ (tám mươi triệu đồng). Thời hạn thanh toán chậm nhất là ngày 30/6/2022, thanh toán 1 lần.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, đến thời hạn thanh toán, nếu anh N không tự nguyện thi hành, bà H phải làm đơn yêu cầu thi hành án. Anh N còn phải chịu lãi xuất với số tiền chưa thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về án phí: Bà H, ông Ch, chị H được miễn tiền án phí DSST. Anh N phải chịu 1.000.000đ án phí DSST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Luật sư Trần Thị Nh; Trịnh Thị Th;
- VKSND huyện C;
- Các cơ quan hữu quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Thị Dung